

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1675/NQ-UBTVQH15

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Huế năm 2025

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 400/TTr-CP và Đề án số 401/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 426/BC-UBPLTP15 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Huế

Trên cơ sở Đề án số 401/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Huế năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Huế như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phong Thu, xã Phong Mỹ và xã Phong Xuân thành phường mới có tên gọi là **phường Phong Điền**.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phong An, phường Phong Hiền và xã Phong Sơn thành phường mới có tên gọi là **phường Phong Thái**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phong Hòa, xã Phong Bình và xã Phong Chương thành phường mới có tên gọi là **phường Phong Dinh**.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phong Phú và xã Phong Thạnh thành phường mới có tên gọi là **phường Phong Phú**.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phong Hải, xã Quảng Công và xã Quảng Ngạn thành phường mới có tên gọi là **phường Phong Quảng**.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Tứ Hạ, Hương Văn và Hương Vân thành phường mới có tên gọi là **phường Hương Trà**.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hương Xuân, phường Hương Chũ và xã Hương Toàn thành phường mới có tên gọi là **phường Kim Trà**.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Long Hồ, Hương Long và Kim Long thành phường mới có tên gọi là **phường Kim Long**.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường An Hòa, Hương Sơ và Hương An thành phường mới có tên gọi là **phường Hương An**.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Gia Hội, Phú Hậu, Tây Lộc, Thuận Lộc, Thuận Hòa và Đông Ba thành phường mới có tên gọi là **phường Phú Xuân**.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Thuận An, xã Phú Hải và xã Phú Thuận thành phường mới có tên gọi là **phường Thuận An**.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hương Phong, phường Hương Vinh và xã Quảng Thành thành phường mới có tên gọi là **phường Hóa Châu**.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phú Thượng, xã Phú An và xã Phú Mỹ thành phường mới có tên gọi là **phường Mỹ Thượng**.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Thủy Vân, Xuân Phú và Vỹ Dạ thành phường mới có tên gọi là **phường Vỹ Dạ**.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Phú Hội, Phú Nhuận, Phường Đức, Vĩnh Ninh, Phước Vĩnh và Trường An thành phường mới có tên gọi là **phường Thuận Hóa**.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường An Đông, An Tây và An Cựu thành phường mới có tên gọi là **phường An Cựu**.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Thủy Biều, Thủy Bằng và Thủy Xuân thành phường mới có tên gọi là **phường Thủy Xuân**.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Thủy Dương, phường Thủy Phương và xã Thủy Thanh thành phường mới có tên gọi là **phường Thanh Thủy**.

19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Thủy Lương, phường Thủy Châu và xã Thủy Tân thành phường mới có tên gọi là **phường Hương Thủy**.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phú Bài và các xã Thủy Phù, Phú Sơn, Dương Hòa thành phường mới có tên gọi là **phường Phú Bài**.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quảng Thái, Quảng Lợi, Quảng Vinh và Quảng Phú thành xã mới có tên gọi là **xã Đan Điền**.
22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Sịa và các xã Quảng Phước, Quảng An, Quảng Thọ thành xã mới có tên gọi là **xã Quảng Điền**.
23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hương Bình, Bình Thành và Bình Tiến thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Điền**.
24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phú Diên, Vinh Xuân, Vinh An và Vinh Thanh thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Vinh**.
25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phú Xuân, Phú Lương và Phú Hồ thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Hồ**.
26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phú Đa, xã Phú Gia và xã Vinh Hà thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Vang**.
27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Vinh Hưng, Vinh Mỹ, Giang Hải và Vinh Hiền thành xã mới có tên gọi là **xã Vinh Lộc**.
28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Lộc Sơn, xã Lộc Bồn và xã Xuân Lộc thành xã mới có tên gọi là **xã Hưng Lộc**.
29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Lộc Hòa, Lộc Điền và Lộc An thành xã mới có tên gọi là **xã Lộc An**.
30. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phú Lộc, xã Lộc Trì và xã Lộc Bình thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Lộc**.
31. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Lăng Cô và các xã Lộc Tiến, Lộc Vĩnh, Lộc Thủy thành xã mới có tên gọi là **xã Chân Mây - Lăng Cô**.
32. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thượng Quảng, Thượng Long và Hương Hữu thành xã mới có tên gọi là **xã Long Quảng**.
33. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hương Xuân, Thượng Nhật và Hương Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Nam Đông**.
34. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Khe Tre và các xã Hương Phú, Hương Lộc, Thượng Lộ thành xã mới có tên gọi là **xã Khe Tre**.
35. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hồng Thủy, Hồng Vân, Trung Sơn và Hồng Kim thành xã mới có tên gọi là **xã A Lưới 1**.
36. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn A Lưới và các xã Hồng Bắc, Quảng Nhâm, A Ngo thành xã mới có tên gọi là **xã A Lưới 2**.
37. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Sơn Thủy, Hồng Thượng, Phú Vinh và Hồng Thái thành xã mới có tên gọi là **xã A Lưới 3**.
38. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hương Phong, A Roàng, Đông Sơn và Lâm Đót thành xã mới có tên gọi là **xã A Lưới 4**.

39. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hương Nguyên và xã Hồng Hạ thành xã mới có tên gọi là **xã A Luối 5**.

40. Sau khi sắp xếp, thành phố Huế có 40 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 21 phường và 19 xã; trong đó có 20 phường, 19 xã hình thành sau sắp xếp tại Điều này và 01 phường không thực hiện sắp xếp là phường Dương Nỗ.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.
2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.
3. Chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã trước sắp xếp tiếp tục hoạt động cho đến khi chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp chính thức hoạt động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Huế, chính quyền địa phương các đơn vị hành chính liên quan đến việc thực hiện sắp xếp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.
2. Giao Chính phủ, căn cứ vào Nghị quyết này và Đề án số 401/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, tổ chức việc xác định chính xác diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp xã và công bố công khai trước ngày 30 tháng 9 năm 2025; đồng thời, khẩn trương triển khai công tác đo đạc, xác định phạm vi ranh giới của các đơn vị hành chính trên thực địa để lập hồ sơ về địa giới đơn vị hành chính theo quy định.
3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội thành phố Huế, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Mẫn